

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc**

Bản án số: 455/2022/HS-ST

Ngày: 30/11/2022

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Quốc Lưu

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phan Kim Mỹ

2. Ông Võ Văn Lợi

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Ngọc Hoa – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Công Hưng - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 11 năm 2022, Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 413/2022/TLST-HS ngày 01 tháng 11 năm 2022 theo hình thức trực tuyến, gồm 02 điểm cầu: Điểm cầu Trung tâm đặt tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức, điểm cầu thành phần đặt tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Thủ Đức; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 484/2022/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 11 năm 2022, đối với bị cáo:

Huỳnh Nguyễn Minh T, sinh năm 1994; Giới tính: Nữ; nơi sinh: Thành phố Hồ Chí Minh; Hộ khẩu thường trú: 587C đường Đ, tổ x, khu phố y, phường P, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh; nơi cư trú: 587C đường Đ, tổ x, khu phố y, phường P, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 10/12; Nghề nghiệp: buôn bán; Con ông Huỳnh Thanh T1 và bà Nguyễn Thị Ngọc T2; chồng Thạch L, có 04 con, con lớn nhất sinh năm 2013, con nhỏ nhất sinh năm 2018.

Tiền án:

- Ngày 13/6/2013, bị Tòa án nhân dân Quận 9, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 04 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, theo Bản án số 84/2013/HSST. Bị cáo được tạm hoãn thi hành án, đến ngày 26/7/2016 chấp hành án tại Trại giam Long Hòa – Bộ Công an, đến ngày 06/11/2016 chấp hành xong hình phạt tù; bị cáo nộp án phí hình sự sơ thẩm ngày 24/7/2013.

- Ngày 16/01/2018, bị Tòa án nhân dân Quận 9, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 01 năm 03 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, theo Bản án số 07/2018/HS-ST. Bị cáo đang được hoãn chấp hành hình phạt tù theo Quyết định số 16/2021/QĐ-CA ngày 22/12/2021 của Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức. Bị cáo đã nộp án phí hình sự sơ thẩm ngày 07/5/2019.

Tiền sự: Không.

Nhân thân:

- Ngày 22/10/2010 bị Công an phường Phước Long A, Quận 9 xử phạt 500.000 đồng về hành vi “Trộm cắp tài sản”, bị cáo nộp phạt ngày 26/10/2010;

- Ngày 26/7/2012, bị Công an phường Phước Long B, Quận 9 xử phạt 1.500.000 đồng về hành vi “Trộm cắp tài sản”;

Bị cáo bị bắt, tạm giam ngày 19/7/2022 (có mặt).

- **Bị hại:** Anh Hồ Văn T3, sinh năm 1992

Địa chỉ: 410 đường T, khu phố Z, phường T, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

[1] Khoảng 13 giờ 50 phút ngày 15/7/2022, Huỳnh Nguyễn Minh T điều khiển xe mô tô hiệu Yamaha Nouvo biển số 59X2-378.74 đi từ thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương về thành phố Thủ Đức. Khi đến vừa sầu riêng Trúc Linh, địa chỉ số 94 đường T, khu phố x, phường L, thành phố Thủ Đức, thì T ghé vào để mua sầu riêng. Tại đây, T phát hiện chiếc quần dài màu đen bên trong có tiền mặt của anh Hồ Văn T3 đang để trong nhà không người trông coi nên T nảy sinh ý định lấy trộm tiền tiêu xài. T đi bộ vào trong nhà, dùng tay phải lấy tiền trong túi quần của anh T3 đang để giữa nhà rồi bỏ vào túi áo khoác phía bên trong, bên trái đang mặc rồi điều khiển xe mô tô của mình về nhà. Tại đây, T kiểm tra số tiền vừa lấy trộm được là 68.000.000 đồng. T sử dụng số tiền trên để trả nợ cho một người đàn ông (không rõ lai lịch) và tiêu xài cá nhân hết 56.000.000 đồng, còn lại 12.000.000 đồng T giữ trong người.

Sau khi phát hiện bị mất trộm tài sản, anh Hồ Văn T3 đến Công an phường Linh Tây, thành phố Thủ Đức trình báo đồng thời cung cấp hình ảnh của Thư từ camera an ninh ghi hình lại diễn biến vụ trộm cắp tài sản.

Qua truy xét, ngày 19/7/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Đức, đã đưa T về làm việc, tại Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Đức, Huỳnh Nguyễn Minh T khai nhận toàn bộ hành vi lấy trộm tiền của anh T3 vào ngày 15/7/2022 và giao nộp lại số tiền 12.000.000 đồng còn lại mà T chưa tiêu xài hết.

Vật chứng thu giữ:

- 01 xe mô tô hiệu Yamaha Nouvo biển số 59X2-378.74, kết quả xác minh do chị Nguyễn Thị Hoài P, cư trú 48/5 Đường x, khu phố y, phường L, Thành phố Thủ Đức đứng tên chủ sở hữu, sau đó bán lại cho cửa hàng xe gắn máy Thành N, địa chỉ số 465B đường K, phường L, thành phố T, do chị Trương Thị H làm chủ. Huỳnh Nguyễn Minh T mua lại xe trên từ cửa hàng xe máy Thành N nhưng chưa làm thủ tục sang tên.

- 01 áo khoác bằng vải, màu xanh dài tay, trên áo có chữ SPIRITEY màu đen; 01 quần đùi bằng vải màu đen; 01 nón bảo hiểm màu đỏ, trên nón có dòng chữ PIAGGIO.

- Số tiền 12.000.000 đồng, đây là số tiền của anh Hồ Văn T3, Cơ quan điều tra đã trả lại cho anh T3.

Về trách nhiệm dân sự: Anh Hồ Văn T3 yêu cầu Huỳnh Nguyễn Minh T bồi thường số tiền 56.000.000 đồng.

[2] Bản cáo trạng số 377/CT-VKSTĐ ngày 25/10/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Huỳnh Nguyễn Minh T về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm c, g Khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[3] Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bị cáo Huỳnh Nguyễn Minh T phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm c, g Khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; áp dụng các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng để xử phạt bị cáo Huỳnh Nguyễn Minh T với mức án từ 03 năm 06 tháng tù đến 04 năm tù; tổng hợp hình phạt 01 năm 03 tháng tù của bản án số 07/2018/HS-ST ngày 16/01/2018 của Tòa án nhân dân Quận 9, Thành phố Hồ Chí Minh.

Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng của vụ án đề nghị xử lý theo quy định của pháp luật.

- Bị cáo Huỳnh Nguyễn Minh T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như kết luận điều tra và cáo trạng truy tố, bị cáo không có ý kiến tranh luận, bào chữa gì và bị cáo nói lời sau cùng rất hối hận, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm được trở về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Đức, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền,

trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng cùng các tài liệu chứng cứ thu thập được đủ cơ sở xác định:

Khoảng 13 giờ 50 phút ngày 15/7/2022, Huỳnh Nguyễn Minh T có hành vi lén lút chiếm đoạt số tiền 68.000.000 đồng của anh Hồ Văn T3, tại vừa sầu riêng Trúc Linh, địa chỉ số 94, đường T, Khu phố z, phường L, thành phố Thủ Đức. Bản thân bị cáo đã có tiền án về tội “ Trộm cắp tài sản” với tình tiết tăng nặng “tái phạm” nhưng vẫn tiếp tục phạm tội. Vì vậy hành vi phạm tội của bị cáo đã cấu thành tội phạm “Trộm cắp tài sản” theo điểm c, g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp của công dân được pháp luật bảo vệ, đồng thời gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an xã hội tại địa phương. Bị cáo biết rõ hành vi phạm tội của mình sẽ bị pháp luật nghiêm trị, nhưng vẫn phạm tội với lỗi cố ý, thể hiện sự xem thường kỷ cương pháp luật của Nhà nước. Bản thân bị cáo có nhân thân xấu, đã 02 lần bị Công an phường xử phạt bằng tiền về hành vi “Trộm cắp tài sản”. Bên cạnh đó bị cáo đã có 02 tiền án về hành vi “Trộm cắp tài sản” nhưng không lấy đó làm bài học rèn luyện bản thân trở thành công dân chấp hành đúng pháp luật Nhà nước mà tiếp tục phạm tội đã thể hiện ý thức xem thường pháp luật Nhà nước. Vì vậy, cần xử phạt nghiêm tương xứng với tính chất và hành vi, hậu quả mà bị cáo gây ra, áp dụng hình phạt tù có thời hạn, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định nhằm đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật, tác dụng cải tạo, giáo dục riêng và răn đe, phòng ngừa chung.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, Hội đồng xét xử áp dụng điểm s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo theo quy định của pháp luật.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[5] Về xử lý vật chứng:

- 01 xe mô tô hiệu Yamaha Nouvo biển số 59X2-378.74, kết quả xác minh do chị Nguyễn Thị Hoài P đứng tên chủ sở hữu, sau đó bán lại cho cửa hàng xe gắn máy Thành N, địa chỉ số 465B đường K, phường L, thành phố Thủ Đức, do chị Trương Thị H làm chủ. Huỳnh Nguyễn Minh T mua lại xe trên từ

chị H nhưng chưa làm thủ tục sang tên, nên cần phải thông báo trên phương tiện thông tin đại chúng một thời gian để tìm chủ sở hữu, nếu không có chủ sở hữu đến nhận thì tịch thu, nộp ngân sách nhà nước.

- 01 áo khoác bằng vải, màu xanh dài tay, trên áo có chữ SPRITEY màu đen; 01 quần đùi bằng vải màu đen; 01 nón bảo hiểm màu đỏ, trên nón có chữ PIAGGIO, hiện không còn giá trị sử dụng nên Hội đồng xét xử tịch thu và tiêu hủy.

- 01 (một) USB có chứa video ghi nhận hình ảnh Huỳnh Nguyễn Minh T thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, là chứng cứ trực tiếp nên cần được lưu vào trong hồ sơ vụ án;

- số tiền 12.000.000 đồng do bị cáo giao nộp, ngày 29/7/2022, Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an thành phố Thủ Đức đã trả lại cho anh Hồ Văn T3.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại anh Hồ Văn T3 đã nhận lại số tiền 12.000.000 đồng và yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền còn lại là 56.000.000 đồng. Tại phiên tòa, bị cáo đồng ý bồi thường số tiền trên. Xét yêu cầu bồi thường của anh T3 là có căn cứ, nên Hội đồng xét xử chấp nhận buộc bị cáo bồi thường số tiền 56.000.000 đồng cho anh T3.

[7] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Huỳnh Nguyễn Minh T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

2. Áp dụng điểm c, g Khoản 2 Điều 173; điểm s Khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 50; Điều 56 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Huỳnh Nguyễn Minh T 03 (ba) năm tù. Tổng hợp hình phạt với Bản án số 07/2018/HS-ST ngày 16/01/2018 của Tòa án nhân dân Quận 9, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt bị cáo 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Tổng hợp hình phạt chung bị cáo phải chấp hành là 04 (bốn) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 19/7/2022.

3. Áp dụng Điểm b Khoản 1 Điều 46 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; Các Điều 584 và Điều 589; Điều 291 và Điều 601 của Bộ luật dân sự năm 2015.

Buộc bị cáo Huỳnh Nguyễn Minh T có nghĩa vụ bồi thường cho bị hại anh Hồ Văn T3 số tiền 56.000.000 đồng (năm mươi sáu triệu đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

4. Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017

và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 áo khoác bằng vải, màu xanh dài tay, trên áo có chữ SPRITEY màu đen; 01 quần đùi bằng vải màu đen; 01 nón bảo hiểm màu đỏ, trên nón có chữ PIAGGIO;

- Giao cơ quan Thi hành án dân sự thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh, cho đăng tải thông tin trên phương tiện thông tin đại chúng trong thời hạn 06 tháng để tìm chủ sở hữu hoặc người quản lý hợp pháp 01 chiếc xe mô tô hiệu Yamaha Nouvo, biển số 59X2-378.74, số khung: RLCN1DB1-0CY094903, số máy: 1DB1-094905. Hết thời hạn nêu trên, nếu không xác định được chủ sở hữu hoặc người quản lý hợp pháp thì tịch thu, nộp ngân sách nhà nước.

(Theo Phiếu nhập kho số NKT23/022C ngày 26/10/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh).

5. Án phí: Áp dụng Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và khoản 1 Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; bị cáo Huỳnh Nguyễn Minh T phải nộp 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm và 2.800.000 (hai triệu tám trăm ngàn) đồng án phí dân sự sơ thẩm.

6. Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Bị cáo Huỳnh Nguyễn Minh T có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tòa tuyên án. Đối với người tham gia tố tụng vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND TP.HCM;
- Sở Tư pháp TP.HCM;
- VKSND TP. Hồ Chí Minh;
- VKSND Tp. Thủ Đức;
- Cơ quan CSĐT Công an Tp. Thủ Đức;
- Nhà tạm giữ Công an Tp. Thủ Đức;
- Cơ quan THA.HS Công an Tp. Thủ Đức;
- Chi cục THA.DS Tp. Thủ Đức;
- Bị cáo; người tham gia tố tụng;
- Lưu: Hồ sơ, VT.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Trần Quốc Lưu